

Vấn đề quy c ng hoá h th ng ph âm đ u trong các đ a danh g c Hán quan tho i Tây Nam Vi t Nam

(ph n 1)

- Nguyễn Văn Hi u **1. Nhập đ**

Trong m t s bài vi t g n đây, chúng tôi đã đ a ra m t th c t , các vùng dân t c thi u s thu c các t nh mi n núi phía B c n m đ c theo biên gi i Vi t - Trung nh Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang... có xu t hi n khá ph bi n ki u đ a danh g c Hán Quan tho i Tây Nam (ng i đ a ph ng g i là ti ng Quan Ho [\(1\)](#)

). V m t ng âm, và c u t o các đ a danh ở đây khi so sánh v i ti ng Hán ph ng ngôn Tây Nam trên ph ng di n đ ng đ i thì chúng ta v n nh n th y chúng là nh ng đ a danh thu n Hán. Lo i đ a danh này đ c coi là m t ki u lo i đ a danh trong h th ng đ a danh Vi t Nam.

Ví d :

Ti ng Vi t	Ti ng Hán (QH)	Hán -Vi t	Nghĩa
Lao Ch i /law caj/	寨 /lau tsai/	lão tr i	làng cũ
Má Cha /ma ca/	麻家 /ma t a/	Mã gia	nhà h Mã
T Phìn /ta fin/	太平 /ta p'in/	đ i bình	bãi b ng l n

Qua nhng ví d trên chúng ta th y đây là nhng đ a danh hoàn toàn theo âm đ c Hán quan tho i Tây Nam và đ có nhng đ a danh ghi b ng ch qu c ngữ nh hi n nay thì nhng đ a danh này đã ph i tr i qua m t quá trình qu c ngữ hoá (dùng ch qu c ngữ đ ghi l i các đ a danh theo âm đ c Hán). Trong bài vi t này, chúng tôi s xem xét ch y u v v n đ qu c ngữ hoá các ph âm đ uc a nhng đ n v đ a danh g c Hán này.

Nhìn chung, h thng ph âm đ u c a hai ngôn ngữ Vi t và Hán không quá ph c t p. H thng ph âm đ u ti ng Hán quan tho i Tây Nam (ti ng Thành Đô đ i di n (Chéngdù)) g m các âm v nh sau⁽²⁾ :

p

p

h

m

t

t

h

n

ts

ts

h

s

t̄ t̄ h ɲ

k k h ɲ

ø

Đ i v i h thanh ngữ âm đ u ti ng Việt theo chu n chính t̄ g m có các âm v̄ sau (trong ngo c là các con ch̄ t̄ ng ng):

b (b) p (p) [\(3\)](#) m (m) f (ph)

t (t) t h (th) d (đ)

t̄ (tr) ʃ (s) z̄ (r)

c (ch)	ɲ (nh)		
k (c,q,k)	ŋ (ng)	x (kh)	g (g, gh)
∅ (ø)	h (h)		

Hệ thống phon âm của hai ngôn ngữ Việt và Hán địa phương ra đời trên chính là những cơ sở để xem xét quá trình quá trình hoá các địa danh gốc Hán Quan Thoại Tây Nam Việt Nam.

Trên thực tế phát âm của phương ngữ ngôn Bức b Việt Nam mặc dù không có tên từ âm vị phon âm tiếng /t, ʃ, z⁽⁴⁾ như trong phương ngữ địa phương chính từ vựng từ các con chữ tiếng. Vì vậy họ u như toàn bộ hệ thống chữ cái phon âm theo chuẩn chính từ tiếng Việt sở dĩ có dung để ghi lại những địa danh gốc Hán theo âm của phương ngữ ngôn Hán quan thoại Tây Nam.

2. Nội dung

2.1. Vấn đề quá trình hoá dãy phon âm môi trong tiếng Hán quan thoại Tây Nam

Dãy phon âm môi trong tiếng Hán gồm có các âm /p, p^h, f, v, m, w/. Nếu so sánh với tiếng Việt thì trong hệ thống phon âm môi tiếng Việt không có phon âm /p

h

/, còn lại các phon âm khác họ u như tiếng đồng ngữ với nhau với các

đặc trưng ngữ âm. Chính vì vậy khi dùng chữ quặng ngữ để phiên chuyển các địa danh có dãy ph âm đầu này hầu hết vẫn giữ lại nguyên vẹn h thanh ph âm đầu trong hai thời kỳ.

Tên ngữ	Chữ Hán	Chữ Việt	Con chữ thời hiện
Hán /p/	Việt /p/		
Pe fu tsai/	Sa Pa /sə pa/	sa pa /	
Phú Chai /p/	Phu cai/		
/f/	/f/		nai fon cyo/
Pe fu tsai/	Ngai Phòng Chai /ŋaj fɔŋ co/		
Phú Chai /p/	Phu cai/		
/v/	/v/		vu non tshon/ Vũ Lũng Sung
/m/	/m/		
ma nu /	Mù S /muʂw/	mo si /	
Ma Lu /ma lu/	m		

Trong tiếng Hán quan thoại Tây Nam, ph âm /pʰ/ là một âm môi, tắc, bật hơi. Vì trong tiếng Việt không có âm nào tương ứng hoàn toàn với /pʰ/

h
 /, nên nó được phiên chuyển bằng cách áp dụng âm /f/ với từ h p "ph" để phiên chuyển. Đây là một giải pháp xem ra hợp lý hơn cả. Do vậy "ph" /f/ sẽ được dùng để phiên chuyển chung cho hai âm môi /f/ và /p

h

/ trong các đữ a danh gữ c Hán.

Thông thữ ng âm /w/ trong tiữ ng Hán đữ c xem là mữ t nguyên âm. Nhữ ng đữ i vữ i các đữ a danh khữ i đữ u là âm /w/ lữ i đữ c chuyữ n thành /v/ khi quặc ngữ hoá. Chính vì vữ y con chữ (v) trong chữ quặc ngữ sữ thữ hiữ n cho hai âm /w/ và /v/ trong các đữ a danh tiữ ng Hán quan thoữ i Tây Nam.

Tữ ng ngữ	Chữ Hán	Chữ Viữ t	Con chữ thữ hiữ
Hán	Viữ t		
/p	h	/	/f/

(5)

- ữ ngữ /tsu nin pho/ Ma Sa Phìn /ma ʃa fin/
- Chu Liữ n Phữ /cu phữ fo/
- ữ ngữ /w/ /v/ ngữ /ta wan /
- ữ ngữ /y ɔŋ 12 uan 12/ Van /ta van/
- Sùng Vàng /ʃu van/

2.2. Vấn đề quặc ngữ hoá dữ phữ âm môi trong tiữ ng Hán quan thoữ i Tây Nam

Dữ phữ âm răng trong tiữ ng Hán gữ m có các âm /t, th, ts, tsh, n, s, z /. Nhữ u so sánh vữ i các phữ âm đữ u lữ i, răng trong tiữ ng Viữ t thì trong tiữ ng Hán không có âm /d/. Chính vì vữ y mà chúng tôi không thữ y xuữ t hiữ n các đữ a danh dung chữ (đ) trong

quc ng đ th hi n. Trong s các ph âm môi trong ti ng Hán, có hai ph âm /t, th/ đ c phiên chuy n sang ti ng Vi t b ng các âm và con ch t ng /t/ (t), /tʰ/ (th).

T ng ng	Ch Hán	Ch Vi t	Con ch th hi
Hán /t/	Vi t /t/	ta phin/	
ti nin xo/	T phìn /ta fin/		
T Linh H /ti liη ho/			
/t	h	/	/t
ηai thu/	Lùng Thàng /luηʰt	an/	
Ng i Th u /ηai tʰ	au/	th	

Trong ph ng ng ti ng Vi t B c b , hai âm ti n ng c /c/ (ch) và ng c /tʰ/ (tr) đang có xu h ng tr thành m t ph âm đ u i-răng, t c-xát /ts/ (6) t ng ng v i âm /ts/ trong ti ng Hán. Vì v y, khi chuy n sang ti ng Vi t, hai con ch (ch) và (tr) tu tr ng h p mà cùng dùng đ phiên chuy n nh ng đ a danh có ph âm đ u /ts/. Trong ph ng ng B c b còn có tình tr ng âm xát ti n ng c /s/ (s) l n l n v i âm xát, răng /s/ (x). Khi phiên chuy n ph âm t c xát, b t h i /tsʰ/ và ph âm xát /s/ sang ti ng Vi t, h u h t các tr ng h p đ u l a ch n gi i pháp dung con ch (s) đ ghi các âm này.

Trong tiếng Hán quan tho i Tây Nam thanh không có s phân biệt hai âm /l/ và /n/. Nhưng đ i v i các đ a danh g c Hán thì khi dung ch quy c ngữ ghi l i các âm đ c Hán l i có s phân biệt khá rõ. B i l , ph thanh ngôn Hán quan tho i Tây Nam khi xuôi đ n biên gi i Vi t đã có s phân biệt các âm này⁽⁷⁾.

T thanh ngữ	Ch Hán	Ch Vi t	Con ch th hi
Hán	Vi t		
/ts/	/c/		
/t/	kan tsai/		
tsəŋ tsai/	Can Ch i /kǎn cǎj/		
Trung Ch i /tʊŋ cǎj/			
tr			
/ts	h	/	/ʃ/
nau xəu tshəŋ	Ma Sa Phìn /ma ʃa fin/		
La H Súng /la h s ʊŋ/			
/s/	/ʃ/	saŋ tsai/	
mo sɿ/	Sàng Ch i /ʃaŋ cǎj/		
Mù S /mu ʃw/	s		
/n/	/l/	nau ni/	Láo Lí /lau li/
n			
/n/	nan xo/	Nàn H /nan ho/	

(1) Tiếng Quan Ho đ c coi là ph ng ngôn Hán Tây Nam (Southwest Madarin Dialect), ph bi n các t nh Vân Nam, T Xuyên, Quý Châu-Trung Qu c.

(2) Theo tài li u ***Hanyu Fangyan Gaiyao***, Beijing 1982 (trang 26-27)

(3) Nhi u tác gi không ch p nh n có s t n t i /p/ trong h th ng ph âm đ u tiếng Vi t. Nh ng ở đây chúng tôi v n coi đây là m t ph âm trong h th ng khi xu t hi n trong các đ a danh nh : *Sa Pa, Ta Pa Cheo...*

(4) Theo "Ph ng ngôn h c tiếng Vi t" c a GS. Hoàng Th Châu (tr.135)

(5) Trong bài vi t này chúng tôi ch bàn đ n ph n ph âm. Chính vì v y đ gi n ti n khi phiên âm theo b ng phiên âm qu c tê (IPA) chúng tôi th ng nh t không phiên âm ph n thanh đi u cho c đ a danh Hán và đ a danh đã phiên chuy n sang tiếng Vi t

(6) Dựa theo tài liệu [3, 135]

(7) Tài liệu khảo sát của chúng tôi về tài liệu viên bản ngữ ở một số địa bàn gần biên giới Việt Nam như (Bình Biên, Hà Khẩu...) không có sự phân biệt /l/ và /n/.

Nguồn: <http://ngonngu.net>